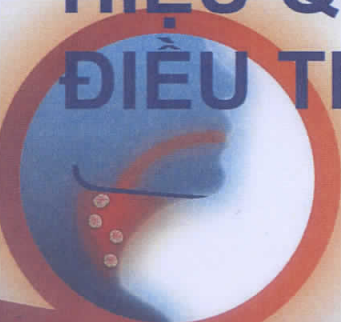


Strepsils®

Throat irritation & COUGH



LONG ĐỜM, HIỆU QUẢ TRONG ĐIỀU TRỊ HO DO ĐỜM⁽¹⁾⁽²⁾



John 07/5/2015

STP002JAN2015

Thành phần: Mỗi viên ngậm chứa: Ambroxol hydrochlorid 15,0 mg. **Chỉ định:** Giúp làm sạch đường thở và kiểm soát ho do phổi gây ra bởi chất nhầy đặc. **Liều lượng và cách dùng:** **Người lớn:** Ngậm 2 viên (ngậm lần lượt từng viên), 3 lần mỗi ngày. **Trẻ em 6-12 tuổi:** Ngậm 1 viên, 3 lần mỗi ngày. Không dùng quá liều quy định. Nếu triệu chứng không giảm, tham khảo ý kiến bác sĩ. Lưu ý rằng trẻ nhỏ có thể bị nghẹt thở do viên ngậm. **Tác dụng không mong muốn:** Strepsils Throat Irritation and Cough nhìn chung dung nạp tốt. Tuy nhiên, các phản ứng ngoại ý nhẹ trên đường tiêu hóa như khô miệng, nôn mửa, buồn nôn và tiêu chảy đã được báo cáo. Phản ứng dị ứng hiếm khi xảy ra, chủ yếu da phát ban và quá mẫn cảm. **Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Chống chỉ định:** Dị ứng hoặc quá mẫn cảm với ambroxol hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc. **Chống chỉ định:** Dị ứng hoặc quá mẫn cảm với ambroxol hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc. **Thận trọng và cảnh báo:** **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.** Sử dụng ở phụ nữ có thai và cho con bú. Thận trọng khi sử dụng thuốc trong thời kỳ mang thai, đặc biệt là trong ba tháng đầu của thai kỳ. Trong thời gian nuôi con bằng sữa mẹ, Strepsils Throat Irritation & Cough chỉ được sử dụng khi thật sự cần thiết. **Sản xuất bởi:** Reckitt Benckiser Healthcare Manufacturing (Thailand) Ltd. 65 Moo 12, Lardkrabang - BangpleeRoad, Bangplee, Samutprakarn 10540, Thái Lan.

Số giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thuốc của Cục quản lý dược: XXXX/XX/QLD-TT, ngày ... tháng ... năm... Ngày ... tháng ... năm ... in tài liệu.

(1): Tờ Hướng dẫn sử dụng thuốc.
(2): Dược thư Quốc gia Việt Nam

Strepsils[®] THROAT IRRITATION & COUGH

Thành phần

Mỗi viên ngậm chứa:

Ambroxol hydrochlorid 15,0 mg

Tá dược: tinh dầu hồi, tinh dầu cam (IFF), menthol, acid tartaric, natri saccharin, bột sorbitol, đường tinh chế, glucose lỏng, ponceau 4R edicol, sunset yellow FC edicol, quinoline yellow.

Dạng bào chế

Viên ngậm

Dược lý học

Ambroxol hydrochlorid là chất chuyển hóa của bromhexin, một chất tiêu chất nhầy được sử dụng trong điều trị các rối loạn hô hấp liên quan đến dịch nhầy quá nhiều hoặc nhớt. Nó làm thay đổi cấu trúc chất nhầy để làm giảm độ nhớt và do đó, thuận lợi cho việc loại bỏ chất nhầy bằng tác động của lông mao hoặc khạc ra đờm.

Chỉ định

Giúp làm sạch đường thở và kiểm soát ho do phổi gây ra bởi chất nhầy dày đặc.

Liều lượng và cách dùng

Người lớn:

Ngậm 2 viên, (ngậm lần lượt từng viên), 3 lần mỗi ngày.

Trẻ em 6-12 tuổi:

Ngậm 1 viên, 3 lần mỗi ngày.

Không dùng quá liều quy định. Nếu triệu chứng không giảm, tham khảo ý kiến bác sĩ. Lưu ý rằng trẻ nhỏ có thể bị nghẹt thở do viên ngậm.

Tác dụng không mong muốn

Strepsils Throat irritation & Cough nhìn chung dung nạp tốt. Tuy nhiên, các phản ứng ngoại ý nhẹ trên đường tiêu hóa như khô miệng, nôn mửa, buồn nôn và tiêu chảy đã được báo cáo. Phản ứng dị ứng hiếm khi xảy ra, chủ yếu da phát ban và quá mẫn cảm.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Tương tác

Dùng ambroxol cùng với các kháng sinh (amoxicillin, cefuroxime, erythromycin, doxycycline) làm tăng nồng độ kháng sinh trong mô phổi.

Không thấy có sự tương tác bất lợi có liên quan trên lâm sàng với các thuốc khác đã được báo cáo.

Chống chỉ định

Dị ứng hoặc quá mẫn cảm với ambroxol hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng và Cảnh báo

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Sử dụng ở phụ nữ có thai và cho con bú: thận trọng khi sử dụng thuốc trong thời kỳ mang thai, đặc biệt là trong ba tháng đầu của thai kỳ. Trong thời gian nuôi con bằng sữa mẹ, Strepsils Throat irritation & Cough chỉ được sử dụng khi thật sự cần thiết.

Quá liều

Cho đến nay không có triệu chứng quá liều đã được báo cáo ở người. Nếu xảy ra quá liều, cần tiến hành điều trị triệu chứng.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Chưa có nghiên cứu nào cho thấy thuốc có ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Điều kiện bảo quản

Bảo quản nơi khô ráo, dưới 30 °C.

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em.

Không dùng thuốc quá hạn sử dụng đã ghi trên bao bì.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Mô tả và quy cách đóng gói

Viên ngậm hình tròn, màu vàng cam, có mùi cam đặc trưng.

Hộp 2 vỉ x 12 viên ngậm

Hộp 24 gói x 8 viên ngậm

Sản xuất bởi

Reckitt Benckiser Healthcare Manufacturing (Thailand) Ltd.

65 Moo 12, Lardkrabang-Bangplee Road, Bangplee, Samutprakarn 10540, Thái Lan.

Hiệu chỉnh: Tháng 12, 2014